

GIA 10 XU



LE VINH - TUY

DEPOT LIBRAIRIE
INDOCHINE

Nº 27887

BẮT SÔNG

Tranh vẽ của Nguyễn Kỳ

SÁCH

HOA XUÂN

(47)

CỦA TUỔI TRẺ

SÁCH HOA XUAN

CỦA TUỔI TRẺ

*Loại sách giải trí có ích viết riêng cho
các em nhỏ*

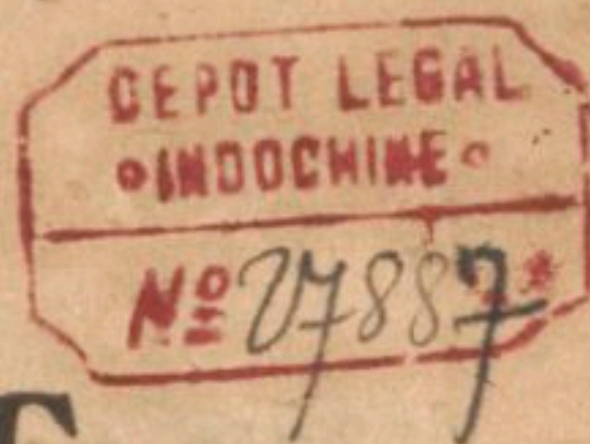
14 — PHO BLOCKHAUS NORD — HANOI

Đã xuất bản :

- | | | |
|-----------------------|---------------------------|-------|
| 1. MỘT ĐÊM TRONG RỪNG | 25. CÁI TRANH | hết |
| THẨM (hết) | 26. CÁI ĐÈN THẦN | hết |
| 2. CẬU BÉ LÀNG ỪNG | 27. CỎ NGÀY MAI | (hết) |
| 3. SÓNG GIÓ | 28. CỎ BÉ GAN DẠ | (hết) |
| 4. HỘP SỮA ĐỒ | 29. SỢ DỪA | hết |
| 5. GAN TRẮNG SỈ | 30. VUI CHƠI CA MÚA | |
| 6. CỎ BÉ QUAY TỜ | cuốn thứ hai (hết) | |
| 7. MỒ CÔI | 31. BADEN POWELL | |
| 8. TRUYỆN CON THỎ | 32. YÊU TRẺ | |
| 9. MỖI TỬ THÙ | 33. CON MÈO ĐEN | |
| 10. VUI CHƠI CA MÚA I | 34. CON ONG CÁI KIẾN | |
| 11. THẦY CẠI TÒ-LẮNG | 35. DỌA THẦY BÓI | |
| ĐÍT (hết) | 36. MỘT ĐÊM RỪNG RỖN | |
| 12. LAM SƠN HỘP MẶT | 37. NHỮNG SỰ BÍ-MẬT CỦA | |
| 13. BA CON CHIM | MỘT TỜ GIẤY | |
| 14. CÁI SẮC BIẾN HÌNH | 38. NÀNG BÂN | |
| 15. ALIBABA | 39. HAI NGƯỜI BẠN, I | |
| 16. LÒNG TRẺ | 40. HAI NGƯỜI BẠN, II | |
| 17. VUA BÀ | 41. TẮM CẨM | |
| 18. TRÒ QUỶ THUẬT | 42. VUI CHƠI CA MÚA (III) | |
| 19. ONG BỤT CHỮA VÀNG | 43. TAY KHÔNG VÀO TRẠI | |
| 20. MƯỜI NÀNG TIÊN | GIẶC | |
| 21. HÀN THỰC | 44. CHIẾC BÁNH CHUNG | |
| 22. CỬ KHÔNG CƯỜI | 45. NGUYỄN MẠI | |
| 23. ĐỨA BÉ BỎ RƠI | 46. CON YÊU RÂU XANH | |
| 24. THẠCH SANH | 47. BẮT SỐNG | |

Những cuốn hết sẽ in lần thứ hai.

GIÁ MỘT HÀO MỘT CUỐN



BẮT SỐNG



— Me ơi! Me trông kia!

Nhìn con gấu non đang tồm-tộp ăn bát cháo, Phi vui sướng reo lên khoe với mẹ.

Khi con vật đã ăn xong, Phi ôm nó vào lòng, vuốt ve và hỏi bà Quán:

— Me muốn con đặt tên nó là gì, hử me?

Bà mẹ, đang đan giỏ cái sọt mây để mai vào rừng hái nấm, thấy con hỏi không ngừng tay, nói lảng ra:

— Thi con muốn gọi nó là gì cũng được.

Phi bần khoản nghĩ một lúc rồi reo lên:

— Phải rồi! Con gọi nó là con Tô-tộp, vì lúc nãy ăn cháo, mồm nó kêu như thế.

16° Indoch
Pièce 941

Thấy mẹ không trả lời, Phi cầm hai chân trước con gấu, sốc nách nó như người ta dắt đứa trẻ con tập đi, dẫn đến trước mặt mẹ và bảo :

— Tô-tốp, lay bà đi, Tô-tốp ngoan. Me ơ, Tô-tốp lay me kia !

Bà mẹ ngừng tay, sẽ quay lại mỉm cười cho vui lòng con rồi bà nghiêm nét mặt lại và bảo :

— Thôi, con ra đằng kia chơi để mẹ làm.

Phi thoáng thấy buồn vì mẹ không để ý đến công việc của mình, nhưng tuổi trẻ dễ quên ngay. Chợt nhớ rằng chiều hôm qua lúc cha giao con gấu non mới bắt được cho mình, Phi chưa giới-thiệu với ba con chó của nhà và con khỉ độc, liền lên tiếng gọi :

— Ka-bi ! Ka-bu ! Ka-tu !

Tiếp theo tiếng Phi có tiếng chân loạt-soạt ở bụi cây đằng trước và đằng sau nhà. Ba con chó lao cao lênh-khênh như ba con bê non, lông mượt và vàng ánh như lông nai, vẫy đuôi chạy lại quẩn quít quanh mình người bạn nhỏ của chúng.

Phi quay lại chỗ góc nhà, vẫy tay gọi :

— Còn chú Von nữa, ngồi làm gì đấy ! Lại đây nhanh !

Một con khỉ độc đương ngồi cắn hạt dẻ trên một cái nắp hòm, khếch-khếch kêu mấy tiếng ra ý không bằng lòng, nhưng cũng chạy lại,

ngồi lù-lù bên cạnh Phi, mồm luôn luôn nhả một hạt dẻ.

Phi dang lấy bóc vôi cho con khỉ cái vỏ hạt cuối cùng và bảo :

— Ăn đã bạnh cổ lên thế này còn nốc mãi không biết chán. Có ngồi yên không !

Khi bốn con vật đã ngồi thành nửa vòng tròn trước mặt, Phi bế con gấu non ra bảo :

— Đây là con Tô-tốp, bạn mới của chúng ta. Các chú không được bắt nạt nó đấy. Tô-tốp chào các chú đây này.

Phi dẫn con gấu lần lượt đến trước mặt bốn con vật. Ka-bi, Ka-bu và Ka-tu ve-vẫy đuôi mừng rỡ, còn Von vẫn ngồi lì-lì không đả động.

Phi chạy vào nhà lấy ra sáu miếng đường phèn, chia cho mỗi con vật một miếng, còn miếng bé nhất giữ phần mình.

Sau khi nhận được miếng đường, bỏ vào mồm cho phồng thêm bên má, Von mới ra ý bằng lòng, chạy lại tinh nghịch kéo nhẹ chòm lông trắng muốt ở ngực Tô-tốp, vuốt đầu và lưng con gấu, phủ đầy một lượt lông đen như nhung.

Lúc bảy giờ đã về chiều, trời bỗng tối sầm lại khi mặt trời vừa lặn khỏi ngọn núi. Hơi nước đã mờ mờ bốc lên trùm dần các rặng cây rừng.

Bà Quản đã đan xong cái sọt nấp, đứng lên bảo Phi :

— Quái ! Sao thầy mày mãi chưa về. Con thử ra đầu đường đón xem.

— Vàng con đi ngay bây giờ. Me đã cho con báo ăn rồi đấy nhỉ ?

— Còn một miếng thịt con, tao đã cho nó ăn rồi ; như thế đã đủ bữa cho nó đâu, đợi thầy mày về xem thế nào đã.

— Sao không thấy nó kêu nhỉ, me nhỉ ?

— Được rồi, con cứ ra đón thầy đi, để me xem cũng được.

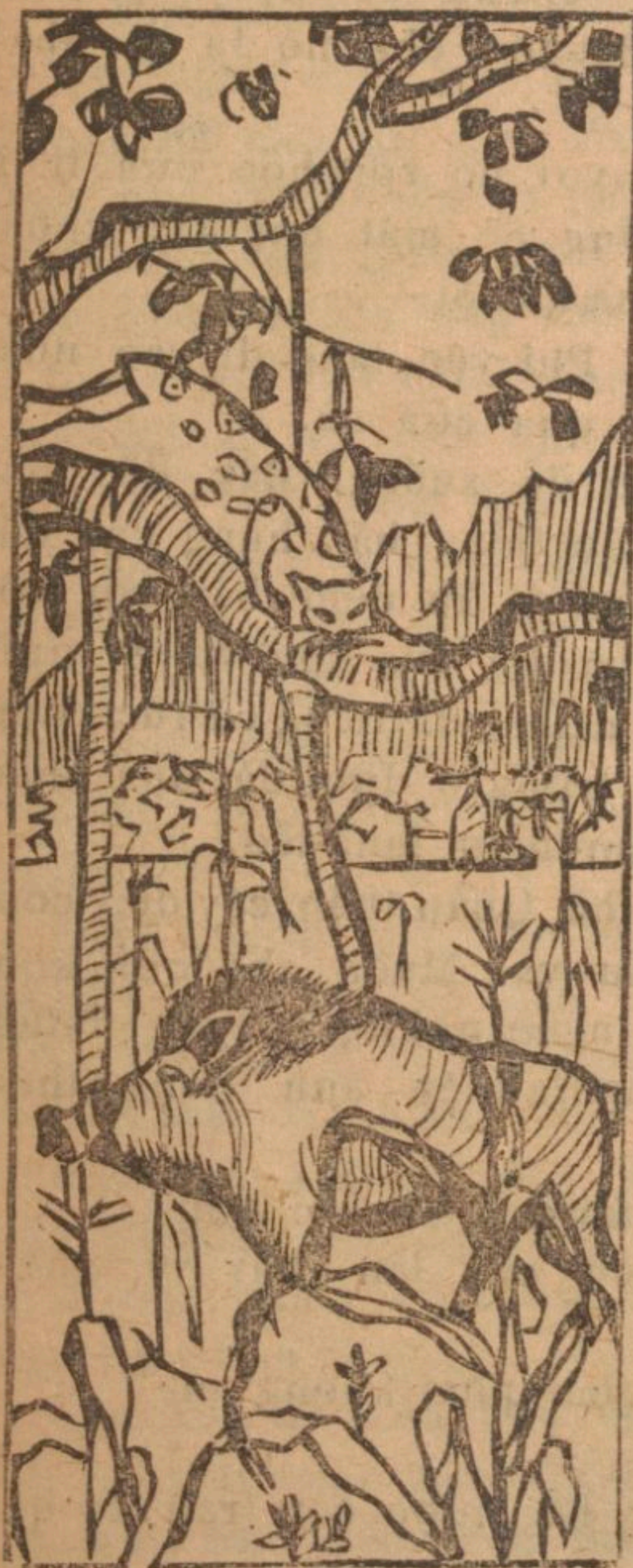
Vâng lời mẹ, Phi bỏ vôi con gấu vào cái cũi con ở ngoài hiên, huýt còi gọi ba con chó chạy thẳng ra khỏi nhà để đón cha.

Phi hí-hửng chạy thẳng lên đường đồi, hai tay vung lên theo đà chân, miệng thổi sáo, chắc chắn lên đến ngọn đồi sẽ trông thấy cha. Ba con chó cũng như chia nỗi vui hồn nhiên của người bạn trẻ, vung đuôi như ngọn cờ, thi nhau chạy dài, bụng sát gần đất.

Lên tới đỉnh đồi, Phi ngừng chân lại, nheo mắt nhìn về phía cửa rừng. Trên nền cây màu tím thẫm, sương lam đã dãi mờ mờ, vắng ngắt không một tiếng động, hay một bóng người.

Sợ mình còn hoa mắt, Phi chú ý nhìn mãi vào con đường mọi ngày ông Quán vẫn quen đi, nhưng vẫn không thấy tăm hút cha đâu.

Phi đưa mắt nhìn quanh mình : tất cả vùng đồi núi chập-chùng đều yên lặng sửa soạn một giấc ngủ êm-dềm. Xa xa mấy con cò trắng cất



Một con lợn... (tr. 17)

cánh nhịp nhàng bay về tổ. Tiếng run rế bắt đầu cất lên. Một vài con chim rất minh kêu chiêm chiếp.

Thấy cha mãi không về, Phi rùng mình muốn oà lên khóc, chợt nghe tiếng mẹ đứng ở cạnh rào lên tiếng gọi :

— Thôi về đây con.

Phi lủi-thủi quay về, phụng phịu nói với mẹ :

— Sao mãi thầy con không về mẹ nhỉ ?

Bà Quán vội nén lòng lo sợ của mình, dịu dàng bảo con :

— Chắc thầy mảy mải

đi xa quá nên chậm về chứ gì. Con vào chơi với con gấu, à con đặt tên cho nó là gì nhỉ?

— Con Tô-tổp.

— Ừ con vào chơi với nó rồi chốc nữa thầy về, chắc thế nào cũng có mật ong hay khoai môn mẹ luộc cho mà ăn tối.

Nghe nhời mẹ dỗ, Phi yên lặng đi vào nhà, chăm chú ngồi nhìn qua cửa sổ.

Bóng đêm dần dần đổ xuống, dày đặc âm-thầm, đem theo muôn tiếng hải hùng của núi rừng cao cả. Tiếng nai đi ăn đêm bắt đầu nổi lên cùng những hồi hú dài của đàn vượn, ngắt đi bởi những điểm ngắn của tiếng cú rúc lạnh-lùng. Muôn loài còn trùng ở dưới đất đua nhau rền-rĩ những tiếng âm-thầm lạnh-lẽo.

Dọn dẹp xong rồi, bà Quấn thắp cây đèn con, lại ngồi gần Phi khâu vá. Muốn cho con khỏi lo sợ, bà kể cho Phi nghe những chuyện cổ-tích và những chuyện nghĩa-hiệp anh hùng thuở trước.

Lúc lâu như sực nhớ ra bà hỏi con :

— Phi còn nhớ có một lần thầy về chậm không?

— Có hồi năm ngoái phải không mẹ?

— Phải rồi...

— ...Lần ấy thầy bắt được con trăn to qua me nhỉ.

Phi quên làm sao được hôm ấy, sau một hồi mong mỏi, Phi thiêm thiếp ngủ, chợt nghe tiếng

người thì thảo và tiếng mẹ nói :

— Được đề tôi đánh thức nó dậy cho nó mừng.

Vừa nghe thấy nói thế Phi đã nhồm dậy, không đề cho mẹ gọi. Phi trông thấy cha đứng giữa nhà, dưới chân có một cuộn gì lù lù. Thấy Phi dậy, ông Quán cười chỉ cho Phi xem con trăn hoa rất lớn ông vừa đem về.

Lần ấy ra tỉnh bán trăn, ông đem về cho Phi một cái còi và một con dao con sáng loáng, lúc nào Phi cũng đeo ở cạnh người.

Ý nghĩ ấy khiến Phi sung-sướng, lim dim mắt. Chả bao lâu giấc ngủ êm-đềm đến với bao nhiêu mộng đẹp. Lần này Phi thấy thầy Phi mua cho Phi một đôi giày đen, một cái túi vải. Phi nai nịt gọn gàng đi vào rừng săn như một người lớn.

Thấy con đã ngủ, bao nhiêu nỗi lo âu lúc bấy giờ bà Quán mới để hiện ra nét mặt. Đã nhiều lần, dầu chồng bà đã cấm, dầu cũng biết lúc đêm khuya rừng rậm rất nguy-hiểm, bà vác dao đi tìm chồng ; nếu không có con bé bà cần phải ở nhà dỗ dành an-ủi ; nếu không có một việc khiến bà lo sợ hãi hùng không dám ngủ cho con hay.

Con báo, bà vừa cho ăn lúc ban chiều, chập tối quay trở lại đã thấy sồng măt. Bà nhớ kỹ lúc cho ăn vì chỉ còn miếng thịt nai nhỏ, bà ném qua gióng sắt vào mà không mở cửa chuồng. Cái then sắt lúc ấy bà chắc chắn là có nhin

tới, vẫn thấy còn đóng chặt. Vậy mà lúc bảo con đi đón chồng, bà quay lại thấy cổng mở toang mà con bảo thì biến mất.

Tâm linh bà như báo cho bà biết quân thù hiện luân quất đầu đây. Rừng đêm và thú dữ cũng không khiến cho bà sợ bằng giống người ghen ghét, tìm cách hãm hại chồng con bà.

Bà thấy trong lúc chồng bà đi vắng, bồn phận của bà là phải ở nhà trông lấy con. Vì thế nên dầu đã lo lắng bội phần bà cũng không tỏ vẻ khác thường. Bà vẫn lặng yên ngồi khâu bên cửa sổ cho mãi đến khuya mới đứng dậy xem xét cửa ngõ rồi vặn nhỏ đèn đi ngủ.

Nhưng vừa đặt mình nằm xuống bên cạnh con, bao nhiêu nỗi hãi hùng về cuộc đời hiểm nghèo vất vả của chồng bà lại hiện đến, làm cho bà thao thức nghĩ, không tài nào nhắm mắt được.

Bà lấy ông Quán được mười hai năm nay và được một mình Phi, năm nay lên mười tuổi. Chồng bà hơn bà chín tuổi và theo đuổi cái nghề nguy hiểm này từ bao giờ bà cũng không được rõ, cũng như bà không biết vì đâu người ta gọi chồng bà là ông Quán, dầu ông ta không đi lính bao giờ.

Nghề của ông là đi bắt các thú vật lạ để bán cho các phường xiếc, các nhà khảo sát của thế giới. Nhiều khi bà thấy người phu trạm khố-xanh đem đến cho chồng bà những lá thư dạn



Một con trăn đang từ đỉnh đồi... (tr. 19)

những cái tem rất lạ chồng bà vẫn cất kỹ ở một cái hộp con. Mỗi lần nhận được giấy là chồng bà mừng rỡ đóng cũi mang gửi đi những con vật ông đã bắt được và nuôi sẵn ở nhà. Khi thì một con gấu ngựa, một con trăn, một con khỉ, con vượn ; có khi cả báo, hổ hay các loài chim chóc nữa.

Cũng có lần ở nhà không có thứ họ hỏi. Thế là ông Quản chăm chú chăng lưới chỗ nọ, đặt bẫy chỗ kia, hay đi hỏi các phường săn hoặc nhập bọn với họ để cố tìm cho được.

Ông thường khoe với bà :

— Không bao giờ người ta hỏi thứ gì ở trong rừng có mà tôi không nộp đủ. Vì thế không cứ gì một nước Tây biết tiếng tôi, cả nước Anh, nước Mỹ nữa.

Đời như thế đã dành rằng nguy hiểm vì luôn luôn phải ở gần rừng và trởng trọi với các loài thú dữ, không phải để giết chúng lấy da, lấy xương hay lấy mật nhưng để « bắt sống » và gửi đi cho nguyên lành đến chỗ người ta hỏi.

Ông thường kể cho bà nghe những nỗi nguy nan ông từng gặp và ghi - tích là những sẹo lớn, sẹo nhỏ ông có khắp mình mẩy, mắt mũi chân tay.

— Đây là vết hổ cào ba vết dành dành ở giữa ngực. Đây một miếng tai bị sứt vì báo tát. Đây là vết sẹo con sấu hoắm ở đùi vì vết răng của lợn lòi.

Còn nhiều lắm không thể nhớ hết được.

Những bận nguy-hiểm đến tính mạng là một lần vật nhau với hổ, một lần bị trăn quấn khắp người, và một lần gặp một con lợn độc ở giữa nương sắn. Nhưng lần nào ông cũng thoát nạn cả và bao giờ ông cũng tin ở sức ông cho nên lúc nào vào rừng ông cũng đi có một mình.

*
* * *

Bà Quản nằm nghĩ phân vân mãi không biết lần này chồng bà gặp nguy hiểm gì hay mắc dở việc gì ở đâu xa mà không trở về. Bà khắc khoải mãi, lại ngồi lên.

Nghe tiếng động, Von ngồi bó gối ngủ ở giữa nhà liền thức dậy nhìn bà.

— Von không đi tìm ông à? Ông mày mãi không về, tao nóng ruột lắm.

Trong lúc vắng vẻ lạnh-lùng này, bà nói với con vật như nói với người. Con vật khôn ngoan ấy, như hiểu biết lời bà nói, cũng buồn rầu trông lại.

Lúc mệt quá, vừa thiu-thiu buồn ngủ, bà vội choàng tỉnh dậy vì chợt nghe tiếng nói ở đầu nhà :

— « Ông ơi ! Về đi, muộn quá ! ».

— !hời chết rồi !

Bà kêu lên thế rồi nhảy vội xuống đất. Con khỉ lúc ấy đã luồn ra khỏi cửa sổ, đương khengah

khếch vừa chạy vừa quay lại nhìn bà.

Không kịp đánh thức con, bà vội rút con dao phát bờ, chạy theo Von tất tưởi.

Thì ra tiếng người nói chỉ là tiếng con vẹt ông Quán nuôi đã lâu, những lúc đi rừng bao giờ ông cũng để nó đậu trên vai. Câu nói : « Ông ơi, về đi, muộn quá ! » là câu bà dạy nó để nó thúc dục ông mỗi khi ông mải việc chậm về.

Lúc này thấy con vật trở về một mình, bà biết chắc chồng bà gặp tai nạn rồi nên vội vã đi ngay đầu lúc ấy giờ mới tang tảng sáng, rừng còn đầy nguy hiểm không khác gì lúc tối khuya.

Von nhanh nhẹn đã theo con vẹt chạy trước bà. Người và khỉ cứ lần theo con chim đương truyền cảnh nọ sang cảnh kia, đi mãi vào rừng.

Khi đến một con đường hẻm đầy cỏ gianh, con vẹt nặng nề dõn cảnh cây cuối cùng, bay đến chỗ đất phẳng, đậu xuống cỏ và nói :

« Ông ơi, về đi, muộn quá ! »

Thoáng nghe thấy tiếng ông Quán trả lời :

— Vẹt đấy à, vẹt !

Von ton-ton chạy trước bà Quán đến miệng một cái hố sâu, cúi đầu xuống kêu ầm-ĩ. Tiếng ông Quán nói lên :

— Von, Von, ở yên đấy, đừng xuống mà chết.

Bà Quán chạy lại : ông Quán đã ngã xuống một cái bẫy hổ sâu như giếng lớn dưới cẳm đầy chông tằm thuốc độc. May mắn làm sao ông lại thoát chết. Dầu nghe tiếng ông và lại gần

thấy ông vẫn đứng vững bà cũng lo sợ hỏi tiu-tít :

— Ông ! Ông có việc gì không ?

— Không làm sao cả ! Bà có đem thùng đi không đã. Đoạn thùng của tôi ngắn quá.

— Vội quá, vừa nghe con vẹt gọi, tôi vội vàng chạy đi, không kịp mang gì cả.

— Bà có mang dao đấy chứ ?

— Có.

— Thế thì được. Bà đi quá về phía này, chặt lấy ít giây rừng.

Bà Quản vừa chực quay mình đi chợt nghe sột soạt ở sau lưng, rập mình quay trở lại. Ka-bu lúc ấy vừa xông đến, vẫy đuôi mừng. Liền theo, Ka-tu chạy lại, thở hề-hề sung-sướng. Xa xa tiếng Phi gọi :

— Ka-bi ! Ka-bi ! Đợi Phi đã.

Ông Quản nói lên :

— Chết chữa, con nó cũng lại đấy à ?

Vừa lúc ấy Ka-bi tiến đến, Phi tất-tả chạy theo lại ôm choàng lấy bà Quản.

— Me không đợi con với, con gọi khản cả cổ. Thầy con đâu hử me ?

Ông Quản vội nói lên :

— Phi đấy à ? Đứng đấy để me còn chặt giây rừng cho thầy lên.

— Không phải chặt nữa, con có giây dây rồi.

Vốn quen nghề đi rừng của người lớn, Phi nghe tiếng động trở dậy, thấy mẹ chạy liền vào

ngay cái túi trong đó có đủ dao, thừng và các thứ cần dùng chạy theo.

Ông Quẩn ném đoạn thừng lên. Bà Quẩn cầm lấy nối vào đoạn thừng của Phi. Rồi bà chặt cây đóng hai cái cọc ở xa miệng hố, quẩn chặt một đầu giây vào đấy rồi giòng đầu kia xuống hố.

Ông Quẩn rật đầu giây hỏi :

— Chắc đấy chứ ?

— Chắc.

Phi và bà Quẩn cùng reo lên tươi cười. Vả lại không chắc làm sao được : đằng kia chỉ có một mình ông Quẩn, đằng này đã có hai cọc đóng kỹ lưỡng, lại thêm sáu tay của bà Quẩn, của con khỉ và của Phi kéo lên, với cả lòng hăng hái của họ thì còn lo ngại gì nữa.

Ông Quẩn lên tới nơi, Phi ôm chầm lấy, nước mắt dàn-dụa.

Khi mọi người sửa soạn ra về thì lũ chó cứ cũi xuống hố chạy vòng quanh kêu rít.

— Còn gì nữa thế thầy ? Cái gì lù-lù thế ?

— Cái áo cứu thầy khỏi chết đấy.

— Một con khỉ !

— Phải rồi. Thôi về đi thầy kể cho mà nghe.

Số là hôm qua bầy được một con khỉ lớn rồi, ông Quẩn chới gò lấy, buộc riết vào lưng ông như công một đứa trẻ sau khi đã bịt mắt, giàng miệng cho nó khỏi nhìn, khỏi cắn, ông phăng-phăng trở về sau bao lần thúc dục của con vẹt :



Bọn tráng-dinh lấy giáo... (tr. 22)

— Ông ơi, về đi, muộn quá !

Nhưng vừa về đến đấy, ông thấy bước hụt chân, sa sầm xuống hố. Chỉ vừa kịp nghĩ « Thôi nguy rồi ! » thì ông đã thấy mình lơ lửng không bầu vuu được vào đâu. May thay đà chân quá mạnh, ông đã ngã ngửa xuống, con khỉ độc làm cái móc cho ông. Ông nghe thấy rõ ràng tiếng chông tre vót nhọn và gỗ sắc xuất vào lưng con khỉ.

Nếu không có nó thì tiếng máu rỏ giọt kia phải là tiếng máu ông và ông không có hi-vọng trở về vì những chông ấy đều có tầm thuốc độc.

Ông nhẹ nhàng cởi tay chân con khỉ mà ông buộc vào trước ngực rồi lần lần tụt xuống đất tìm cách trèo lên, nhưng vô hiệu nên đành ở đấy và thúc dục con vẹt bay về nhà báo tin.

* * *

Dầu đã bị một đêm phơi sương mất ngủ nhưng ông Quán cũng nai nịt gọn gàng và ra đi ngay chiều hôm ấy. Ông đã hẹn với bọn phường săn ngày mai sẽ dự với họ một cuộc săn voi rất lớn mà bọn người đi đuổi đã theo rồi từ năm sáu hôm nay.

Duy ông chỉ băn-khoăn một điều là kẻ nào đã thả con báo của ông ra và đào hố để ông suýt chết. Ông nghĩ mãi xem ai có thể là kẻ thù của mình được, nhưng ông tìm không thấy. Vốn là

người rất tốt, nhưng hoặc vì tính rất thẳng của ông, ông đã làm phật ý kẻ nào chẳng nên nó mới thâm thù hãm hại ông, làm trở ngại công việc của ông.

Danh-dự ! ông quý trọng ngang với tính-mệnh ông. Khi ông đã hứa với ai điều gì, không bao giờ ông quên. Vậy mà chỉ còn nửa tháng nữa ông đã phải giao cho nhà khoa-học Kerkoff người Nga một con báo và một con voi ở xứ Đông-Dương.

Ông đã mừng thầm ở nhà có con báo, chỉ còn cần tìm một con voi. Ai ngờ ngày nay ông lại phải kiếm hết cả hai con, trong thời hạn ngắn ngủi là mười lăm ngày.

Ông tin ở sức mình vì, nếu cần, ông bảo tất cả các bạn sẵn chắc thế nào cũng kiếm được con báo. Còn con voi ! Mai kia, không những ông có một con, mà chắc chắn sẽ có hai con kia. Một con giao cho khách hàng, một con ông sẽ để ở nhà dạy cho thuần-thục để sai bảo công việc nặng nhọc hay lúc đi đường trường.

Nhân thể ông tạt qua các nơi đặt lưới đập bầy, thăm lại các chốn không thấy có gì nghi ngại, ông yên lòng thẳng bước lên đường.

Vừa đi qua một chỗ rẫy, ông nghe thấy một tiếng soạt ở gần mình. Một con lợn lòi nhỏ đương phá một ruộng ngô. Phải lúc khác ông đã xông lại vật lộn với nó, bắt lấy đem về, vì thoáng qua ông cũng biết nó còn non sức

lắm, nhưng lần này ông có điều nghĩ phân-vân nên lẳng-lặng-toan rẽ sang đường khác để đi.

Chợt ở bên phải ông, trên một cành cây lớn lá phủ um-tùm, một cái bóng hoa lao mình xuống.

— Con báo của ta !

Con vật chừng năm đấy rinh đã lâu lắm, thấy có tiếng động sợ mất mồi, liền vội vàng bỏ xuống.

Dầu còn non, nhưng cũng không phải tay vừa, con lợn lòi thấy nguy liền đứng giữ thế thủ. Con báo vừa nhảy tới, nó liền rống lên một tiếng lớn và húc một cái mạnh. Cái đà của con báo cũng bị chùn, nó lùi lại rất xa. Biết kẻ địch chả yếu gì nhưng có lẽ vì đói quá nên nó đã không nghi ngại, lại vội vàng xông đến.

Con lợn cúi đầu toan húc một cái mạnh. Nhưng lần này con báo khôn ngoan đã không lao thẳng tới mà nhảy tợ sang một bên, lấy chân trước tát mạnh vào bả vai con lợn, rồi quay ngoắt lại ôm chầm lấy cổ kẻ địch mà cắn.

Con lợn cố vật lộn cho thoát cái gánh nặng nó đè chiu trên vai và cắn cấu, nhưng con báo ham mồi vẫn giữ riết lấy không buông, dầu nhiều lúc lưng nó bị nện xuống đất huỳnh-huych.

Ruộng ngô bị rạt ra một chỗ rộng.

Lòng chiến-dấu hăng hái nhưng sức còn non,

con lợn thấy yếu dần và sức con báo mỗi lúc như một thêm mạnh. Nó cố tha con lợn đi nhưng không được nên đành ở đấy hưởng một bữa tiệc no say bằng thịt và máu kẻ chiến bại.

Ông Quản đã lăm-lăm cuộn thùng toan xong lại nhưng có tiếng động ở trên bụi ngô báo ông hãy dừng tay. Một con trăn đương từ đỉnh đồi bò xuống. Tiếng sột-soạt của mình nó qua bụi ngô không đủ làm cho con báo rất mình, để ý. Con này ham ăn quá, lúc con trăn bò sát đến nơi nó chỉ càu-nhàu rồi lại cúi đầu xuống cắn và tát hão mấy cái.

Con trăn bình-lĩnh tránh những cái móng của con báo rồi lấy mình từ từ cuộn cả hai con vật, một sống một chết, vào những khúc chặt nịch của nó.

Khi biết rằng nguy-hiểm, con báo mới lờng lèn cào cắn, nhưng sức kháng chiến của nó chỉ được một lúc lâu. Dần dần những đốt của con trăn quấn chặt vào bụng con báo khiến nó chỉ còn đem cái sức tàn ra cào chỗ đất trước mặt cho lấm sâu xuống; rồi lặng yên, há mồm ra thở, mắt lơ-dờ.

Ông Quản bấy giờ mới đi tới. Lúc này sức con báo kẻ như là vô hại, chỉ còn có con trăn nhưng cũng đã mệt rồi. Nhất-định bắt sống cả hai nên ông nhẹ-nhàng rón bước từ đằng sau lại. Ông vồ lấy cổ con trăn. Hai bàn tay ông khép chặt như hai lưỡi kim sắt và hết sức,

ông ghi chặt. Ông quì xuống, đầu gối đè lên một khúc của con trăn, tất cả người ông là một trái núi ép xuống.

Chỉ còn kháng cự bằng cái đuôi, con trăn cố luồn lên quẩn lấy ông. Cái đuôi nhọn của nó cứng như sắt định lần vào nách ông mà thúc mà cù nhưng vô hiệu.

Được người giúp sức, con báo dần dần đã hồi. Đoán biết lúc ấy, ông Quản nhanh-nhẹn ghi đầu con trăn xuống đất, một tay đè chặt lấy, còn một tay ông cởi cuộn thừng, chòng-lọng lấy đầu con trăn.

Khi con vật đã trở nên vô-hại, ông thuận tay trói nốt con báo, và kéo về cả ba con vật, một chết, hai sống.

Kể thì cuộc săn voi bắt đầu đã từ mấy hôm nay: hàng trăm dân mọi cầm sào gậy, đi sua một đàn voi nhỏ ở rừng về. Họ chỉ đứng xa xa hò reo, đập phá cho voi sợ và ủa chạy về lối đặt bẫy.

Vì biết ông Quản là người tài giỏi nên họ đã chước cho ông không phải làm công việc dễ dàng ấy và để ông chỉ dự cái phút cuối cùng, khó khăn và hồi hộp nhất.

Phút ấy đã đến!

Ngay cửa rừng, ở một khu đất phẳng, họ dùng những thân cây đóng thành một bức hàng



Con voi ngừng ngay lại... (tr. 23)

rào quây quanh một thửa đất hình vuông, mỗi chiều dài chừng hai mươi thước, chỉ để một lối vào, đã có một cánh cửa chắc chắn đợi sẵn để đóng lại. Chung quanh rào, ở phía bên ngoài họ làm cái sân nhỏ, đã có hơn hai mươi người khỏe mạnh cầm dao dài túc trực ở đấy. Ông Quản đứng đầu bọn này.

Ở trên cao, ông ra hiệu cho bọn phường sẵn. Bên tả tiến thêm lên. Bên hữu, đuổi mạnh! Đàn voi dần bị xô ra cửa rừng.

Lấy cành cây múa đập, lấy sào xô đẩy và reo hò ầm-ĩ, họ làm lũ voi kinh sợ đi thẳng vào trong rào.

Khi con cuối cùng đã vào rồi, cánh cổng tức thì đóng lại và gióng chặt xuống đất. Trong lúc ấy, chạy đi chạy lại trên sân, bọn tráng-dinh lấy dao đâm vào mồm, vào đầu con voi nào muốn xông tới phá rào.

Họ cứ giữ như thế cho tới khi cả đàn voi đều mệt. Bấy giờ một người can-đảm sẽ lách vào và nhờ sức tre-trở của các bạn sẵn, người ấy cố tròng-lọng lấy một chân voi. Rồi cửa sẽ hé mở, họ cố diu con voi ấy ra và bắt lấy trong lúc tay sào, tay dao sua đuổi các con khác ra xa.

...

Ông Quản vui mừng đi trở về, cuộc săn đã xong. Tất cả được mười lăm con voi lớn nhỏ.

Ông đương hân-hoan nghĩ đến vẻ sung-sướng của Phi được ngồi trên đầu voi rong ruổi trên đường rừng thì veo một cái, một phát tên qua trước mặt ông.

Ông vội cúi rạp mình xuống và đưa mắt nhìn lên. Một tiếng ối ! lớn khiến ông quay mình trở lại. Một cây nhỏ bị rung mạnh rồi đổ ầm xuống. Một con voi mà phường sẵn để lạc mất đã trả thù cho các bạn, mà người nó gặp lại là kẻ rình để bắn ông.

— Ai ngờ kẻ ám hại mình lại chết thay mình ! Ông vui vẻ nghĩ thế, nhưng hối-hận ngay vì ông không thể để một người gặp nạn mà không cứu, dù người ấy thù ghét ông.

Phút nguy-hiểm đã đến rồi ! Khi cây vừa đổ xuống, người ấy vứt cả nỏ và tên cầm cò chạy, nhưng chỉ được mấy bước vương ngã đã bị con voi bắt được.

Nó quẩn lấy mình anh ta toan quật, thì nhanh như cắt ông Quán chạy lại vớ cái nỏ lấp mũi tên rồi tách một cái.

Ông ngấm đúng chỗ hiểm nên con voi ngừng ngay lại. Mà quái lạ, nó quì ngay xuống, sức lìm dần đi.

— Cái tên có tằm thuốc độc !

Ông rùng mình nghĩ đến mình, đến sự tàn ác của người ông vừa cứu.

Nhưng kia, người ấy chạy lại, quì trước mặt ông, xin lỗi :

— Tôi là người trong bọn phường sẵn chỉ vì lợi mà ghen ghét muốn ám hại ông. Không ngờ ông đã tha thứ mà cứu tôi thoát chết. Ở đây không bao giờ tôi dám quên.

Ông đỡ người ấy dậy. Hai người dắt nhau về nhà.

SÁCH HOA XUÂN

LOẠI SÁCH GIẢI TRÍ CÓ ÍCH
VIẾT RIÊNG CHO CÁC EM NHỎ

14, Phố Blockhaus Nord — HANOI



SẼ XUẤT BẢN TRONG VỤ HÈ:

PHẦN THƯỞNG DANH DỰ

LAN KHA - SƠN

TRIỀU CHÚA SƠN LÂM

TỪ NAM RA BẮC

LƯU BÌNH DƯƠNG LÊ

TÌNH MẪU TỬ

BÉ CÙNG ANH HÙNG

ĐỜI NIÊN THIẾU CỦA TH. EDISON

THỜI LÊ MẠT



Imp QUANG-HOA 64-66, Sinh-Tu - Hanoi